

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Công
- Thư ký phiên họp:* Bà Nông Thị Ngọc Ánh

Ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 31/QĐ-TA ngày 01 tháng 03 năm 2024 đối với:

Họ và tên: Điều T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1997, tại Bình Phước; Căn cước công dân số: 070097003887, ngày cấp//, nơi cấp: Cục quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ Công an; giới tính: Nam; dân tộc: X'tiêng; tôn giáo: Tin Lành; trình độ học vấn: 4/12; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; tiền án, tiền sự: Không; con ông Điều B (đã chết) và bà Thị Ch.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Cơ quan đề nghị:* Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện B do bà Phạm Thị Mỹ Diệu – Chức vụ: Chuyên viên làm đại diện.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B:* Ông Đặng Hữu Phương – Chức vụ: Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Hành vi vi phạm của Điều T được thể hiện tại các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ như sau:

Điều T đã sử dụng nhiều lần trái phép chất ma túy, lần đầu sử dụng chất ma túy vào đầu tháng 3 năm 2023, lần sử dụng gần nhất là vào ngày 06 tháng 02 năm 2024. Đến ngày 15 tháng 02 năm 2024, Công an xã Đ phối hợp với Trạm y tế xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước tiến hành test nhanh chất ma túy bằng nước tiểu đối với Điều T. Kết quả xét nghiệm, Điều T dương tính (+) với chất ma túy đá (Methamphetamine). Ngày 15 tháng 02 năm 2024, Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước lập Biên bản vi phạm số: 6BB – UBND – VPHC về cai nghiện

ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế đối với Điều T.

Tại phiên họp, người bị đề nghị là Điều T vắng mặt. Tuy nhiên trong quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; tại bản tường trình ngày 15 tháng 02 năm 2024, Điều T thừa nhận đã sử dụng ma túy từ tháng 3 năm 2023, ngày sử dụng gần đây nhất là ngày 06 tháng 02 năm 2024, tần suất sử dụng 01 (một) đến 02 (hai) lần/tháng. Đối với biên bản vi phạm hành chính về việc sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Công an xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước lập và kết quả về việc xác định trình trạng nghiện ma túy đối với mình là đúng.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện B đề nghị Tòa án nhân dân huyện B xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Điều T vào cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước với thời hạn 24 tháng.

Về phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc kể từ khi lập hồ sơ cho đến trước thời điểm Thẩm phán công bố quyết định đã tuân thủ theo đúng quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Điều T với thời gian cai nghiện 24 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ việc được thẩm tra tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Cơ quan đề nghị Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện B có trụ sở tại huyện B. Căn cứ Điều 3 Pháp lệnh về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính thì việc quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Điều T thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước.

[2] Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Ngày 15 tháng 02 năm 2024, Điều T bị phát hiện có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Điều T vẫn còn.

[3] Về đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

[3.1] Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Phòng Lao động, Thương binh và Xã

hội huyện B đối với Điều T đã đầy đủ và đúng đối tượng theo quy định tại Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; khoản 2 và 3 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3.2] Ngày 15 tháng 02 năm 2024, Công an xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước phát hiện Điều T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên đã lập biên bản vi phạm hành chính. Tại kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 15 tháng 02 năm 2024 của Trạm y tế xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước đã kết luận Điều T là người nghiện ma túy, sử dụng là ma túy Methamphetamine (*ma túy đá*). Sau khi biết kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, Điều T đã không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy 2021, điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính Phủ. Do đó Công an xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước đã lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Điều T.

Hành vi sử dụng chất ma túy ông Điều T không những ảnh đến sức khỏe của bản thân, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình mà còn là nguyên nhân gây thiệt hại đến sức khỏe, tính mạng của người khác, dẫn đến nhiều tội phạm khác gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Điều T là người đã thành niên, nhận thức rõ được hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý vi phạm. Vì vậy, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Điều T là cần thiết để nhằm bảo vệ lợi ích xã hội, lợi ích cộng đồng và chính bản thân, giúp ông Điều T có điều kiện cai nghiện, cải thiện sức khỏe và cuộc sống bình thường là phù hợp với quy định tại các Điều 6, 95, 96, 103 và 104 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[3.2] Xét về nhân thân; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm đối với người bị đề nghị áp dụng: Trong quá trình lập hồ sơ, Điều T đã tự nguyện khai báo, là người đồng bào dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp (*Lớp 4/12*) nên việc nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần thời gian áp dụng biện pháp xử lý hành chính cho ông Điều T và không có tình tiết tăng nặng.

[3.3] Đề nghị của Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội; Viện kiểm sát nhân dân huyện B tỉnh Bình Phước là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 3 Pháp lệnh 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 về Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Điều 6, 95, 96, 103 và 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2002, được sửa đổi, bổ sung năm 2020;

Căn cứ Điều 32 Luật phòng chống ma túy năm 2021;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Điều T.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Phước.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với quyết định: Thời hạn khiếu nại của người bị đề nghị là 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định. Nếu người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn khiếu nại là 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện B được quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện B được quyền kháng nghị trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Công an huyện B; Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện B chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Phòng LĐ,TB&XH huyện B;
- UBND xã Đ
- Điều T
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Công